

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

HỒ CHÍ MINH

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

TRẦN HOÀNG HÀ

CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ
CHO CÁN BỘ CẤP XÃ Ở TỈNH KHÁNH HÒA HIỆN NAY

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ
XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ CHÍNH QUYỀN NHÀ NƯỚC

HÀ NỘI - 2026

Công trình được hoàn thành tại: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Người hướng dẫn chính: **PGS, TS. Nguyễn Duy Bắc**

Người hướng dẫn phụ: **TS. Nguyễn Thị Thu Thủy**

Phản biện 1:

Phản biện 2:

**Luận án được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận án Tiến sĩ,
Học viện Báo chí và Tuyên truyền**

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Trong sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc, công tác cán bộ luôn được xác định là khâu "then chốt của then chốt". Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định: "Cán bộ là cái gốc của mọi công việc" và "Huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng". Đặc biệt, cấp xã là cấp chính quyền gần dân nhất, là cầu nối trực tiếp giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân; nơi trực tiếp tổ chức triển khai đường lối, chính sách vào cuộc sống. Do đó, chất lượng đội ngũ cán bộ cấp xã có ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị cơ sở và niềm tin của nhân dân vào chế độ.

Bước vào giai đoạn phát triển mới, trước tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, quá trình hội nhập quốc tế sâu rộng và yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa (XHCN), đội ngũ cán bộ cần phải "vừa hồng, vừa chuyên", kiên định về chính trị và tinh thông về nghiệp vụ. Về mặt pháp lý, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 33/2023/NĐ-CP đặt ra những tiêu chuẩn cao hơn, chuẩn hóa trình độ đào tạo đối với cán bộ cấp xã. Đặc biệt đối với tỉnh Khánh Hòa, việc thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị với mục tiêu phấn đấu đến năm 2030 trở thành thành phố trực thuộc Trung ương đòi hỏi đội ngũ cán bộ cơ sở phải có tư duy quản trị hiện đại, năng lực hội nhập để đáp ứng yêu cầu của một trung tâm dịch vụ, du lịch biển quốc tế.

Tuy nhiên, thực tiễn tại Khánh Hòa cho thấy công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cấp xã đang đối diện với nhiều thách thức lớn: (1) Chất lượng ĐTBĐ có mặt chưa cao; nội dung chương trình còn nặng về lý thuyết, thiếu tính thực tiễn, chưa cập nhật kịp thời những kiến thức mới về quản lý nhà nước, kỹ năng xử lý tình huống ở cơ sở. (2) Phương pháp giảng dạy ở một số cơ sở ĐTBĐ chậm đổi mới, chưa phát huy được tính chủ động, sáng tạo của người học; việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong ĐTBĐ còn hạn chế. (3) Động cơ học tập của một bộ phận cán bộ chưa đúng đắn, còn biểu hiện "học để lấy bằng", "học để đủ tiêu chuẩn bổ nhiệm" chứ chưa thực sự "học để làm việc". (4) Công tác quản lý sau ĐTBĐ (hậu kiểm) chưa được thực hiện bài bản; chưa có cơ chế đánh giá hiệu quả làm việc của cán bộ sau khi được ĐTBĐ dẫn đến lãng phí nguồn lực. (5) Việc gắn kết giữa quy hoạch, sử dụng với ĐTBĐ có lúc, có nơi chưa chặt chẽ; chế độ, chính sách đối với giảng viên và học viên còn những bất cập.

Từ những phân tích trên, Nghiên cứu sinh quyết định lựa chọn đề tài: "*Công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hòa hiện nay*" làm Luận án tiến sĩ ngành Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước .

2. Mục đích và nhiệm vụ của luận án

2.1. Mục đích

Trên cơ sở làm rõ những vấn đề lý luận và đánh giá đúng thực trạng, luận án đề xuất phương hướng và hệ thống giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

2.2. Nhiệm vụ

- Hệ thống hóa và làm sáng tỏ cơ sở lý luận về công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã.

- Phân tích, đánh giá thực trạng công tác ĐTBD LLCT cho cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2015 - 2025; chỉ ra ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân của ưu điểm, hạn chế; từ đó rút ra những kinh nghiệm.

- Đề xuất phương hướng và các giải pháp chủ yếu để nâng cao chất lượng công tác này trong thời gian tới.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận án là: Công tác ĐTBD LLCT cho cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hòa.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- *Về nội dung*: Luận án tập trung nghiên cứu hoạt động ĐTBD LLCT cho cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hòa.

- *Về không gian*: Tại các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Để đảm bảo tính toàn diện và khách quan của quá trình nghiên cứu, không gian khảo sát được kết hợp xem xét trên cả không gian cũ (tỉnh Khánh Hòa cũ) và không gian mới (giai đoạn tỉnh Khánh Hòa hợp nhất với tỉnh Ninh Thuận).

- *Về thời gian*: Luận án khảo sát, nghiên cứu thực trạng công tác ĐTBD LLCT cho cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hòa từ năm 2015 đến nay; phương hướng và những giải pháp đề xuất trong luận án có giá trị đến năm 2035.

4. Cơ sở lý luận, thực tiễn và phương pháp nghiên cứu

4.1. Cơ sở lý luận

Luận án dựa trên nền tảng lý luận của Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh về cán bộ và công tác cán bộ; các quan điểm, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam (Văn kiện Đại hội XIV, các Nghị quyết Trung ương); các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước.

4.2. Cơ sở thực tiễn

Luận án dựa trên các báo cáo tổng kết, số liệu thống kê của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Sở Nội vụ Khánh Hòa những tư liệu, số liệu điều tra của tác giả về đội ngũ cán bộ và công tác ĐTBD.

4.3. Phương pháp nghiên cứu

Để thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu, luận án sử dụng phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử làm nền tảng. Đồng thời, sử dụng kết hợp các phương pháp nghiên cứu cụ thể sau đây:

Luận án được nghiên cứu trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử.

Luận án sử dụng tổng hợp các phương pháp nghiên cứu của khoa học chính trị và khoa học liên ngành, như: Phương pháp hệ thống hóa; phương pháp phân tích kết hợp tổng hợp; phương pháp logic kết hợp lịch sử; phương pháp tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận; phương pháp thống kê, so sánh; phương pháp điều tra xã hội học.

- *Phương pháp hệ thống hóa*: Được sử dụng trong phần tổng quan tình hình nghiên cứu và chương 2 của luận án nhằm nghiên cứu về công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã một cách đầy đủ và toàn diện về mặt lý luận; đồng thời xác định rõ nội dung cần tập trung nghiên cứu của đề tài trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

- *Phương pháp phân tích kết hợp tổng hợp*: Được sử dụng các chương của luận án, nhất là trong đánh giá thực trạng công tác đào tạo, bồi dưỡng LLCT cho cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hòa từ năm 2015 đến nay. Phân tích các báo cáo, số liệu từ các văn kiện, văn bản của Tỉnh ủy Khánh Hòa, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Trường Chính trị tỉnh và các trung tâm chính trị cấp huyện từ 2015 đến ngày 30/6/2025; các trung tâm chính trị cấp xã từ ngày 01/7/2025 đến nay); tổng hợp, đưa ra các nhận định, đánh giá ưu điểm, hạn chế trong thực trạng.

- *Phương pháp logic kết hợp lịch sử*: Được sử dụng trong chương 2 của luận án nhằm làm rõ những vấn đề lý luận về công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã, từ đó xác định rõ các nội dung và phương thức triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng này phù hợp với đặc thù của tỉnh Khánh Hòa.

- *Phương pháp tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận*: Được sử dụng trong chương 2, 3 của luận án khi xây dựng khung lý thuyết của luận án, các khái niệm công cụ và khái niệm trung tâm của luận án; tổng kết thực tiễn thông qua hoạt động thực tiễn đào tạo, bồi dưỡng của hệ thống chính trị tỉnh Khánh Hòa đối với cán bộ cấp xã được thể hiện trong các báo cáo, các văn bản của Tỉnh ủy, các cơ sở đào tạo, điều tra, khảo sát... để đánh giá và chỉ ra những vấn đề đặt ra từ thực tiễn. Nghiên cứu thực tiễn, xuất phát từ thực tiễn để đề ra các giải pháp cần thiết, khả thi về tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng LLCT cho cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hòa hiện nay.

- *Phương pháp thống kê, so sánh*: Được sử dụng nhằm đánh giá, xử lý các số liệu về số lượng, chất lượng cán bộ, kết quả các lớp đào tạo, bồi dưỡng LLCT cho cán bộ từ các nguồn tổng hợp được trên địa bàn tỉnh qua các giai đoạn.

- *Phương pháp điều tra xã hội học*: Đây là phương pháp chủ đạo để thu thập dữ liệu sơ cấp. Tác giả tiến hành khảo sát bằng bảng hỏi đối với 03 nhóm đối tượng: (1) Cán bộ, công chức cấp xã (người học); (2) Giảng viên, nhà quản lý; (3) Người dân (để đánh giá sự hài lòng về thái độ phục vụ của cán bộ). (Chi tiết mẫu phiếu và kết quả tại Phụ lục).

Các phương pháp trên được sử dụng linh hoạt, đan xen, kết hợp để phát huy hiệu quả tổng hợp nhằm hoàn thành mục tiêu nghiên cứu.

5. Đóng góp mới về mặt khoa học của luận án

Một là, luận án đưa ra được khái niệm trung tâm của đề tài; xác định được khung lý thuyết của luận án, gồm các nội dung công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hòa.

Công tác ĐTBD LLCT cho cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hòa là tổng thể các hoạt động có tổ chức, có kế hoạch của các chủ thể quản lý (cấp ủy, chính quyền, cơ sở ĐTBD) tại địa phương; nhằm trang bị (ĐTBD) và cập nhật, nâng cao (bồi dưỡng) hệ thống tri thức lý luận về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối,

chủ trương của Đảng cho đội ngũ cán bộ chủ chốt ở cơ sở; qua đó chuẩn hóa năng lực lãnh đạo, bản lĩnh chính trị và kỹ năng vận dụng thực tiễn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị và phát triển kinh tế - xã hội đặc thù của tỉnh Khánh Hòa.

Hai là, luận án rút ra được các kinh nghiệm từ thực tiễn công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hòa, trong đó kinh nghiệm mới: Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp ủy địa phương với các cơ sở đào tạo (Trường Chính trị tỉnh, Trung tâm chính trị cấp xã) trong việc đổi mới nội dung, chương trình đào tạo theo hướng gắn lý luận với giải quyết các vấn đề thực tiễn nảy sinh tại cơ sở đặc thù của tỉnh.

Ba là, luận án đề xuất giải pháp mới về tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng LLCT cho cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hòa thời gian tới: Đổi mới nội dung và chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo hướng thiết thực, sát yêu cầu thực tiễn bối cảnh chuyển đổi số; gắn công tác đào tạo, bồi dưỡng với quy hoạch và sử dụng cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hòa; đồng thời xây dựng cơ chế đặc thù trong thu hút và đãi ngộ, nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, báo cáo viên làm nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã đáp ứng yêu cầu của tình hình mới.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài

Luận án góp phần làm rõ hơn những vấn đề lý luận và thực tiễn về công tác đào tạo, bồi dưỡng LLCT cho cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hòa hiện nay.

Kết quả nghiên cứu của luận án có thể được dùng làm tài liệu tham khảo cho Tỉnh ủy Khánh Hòa, các đảng ủy cấp xã trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng LLCT cho đội ngũ cán bộ cơ sở trong thời gian tới.

Kết quả nghiên cứu của luận án có thể được dùng làm tài liệu tham khảo phục vụ việc giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học về Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước tại Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa, các trung tâm chính trị cấp xã trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục các công trình đã công bố của tác giả có liên quan đến đề tài luận án, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, luận án gồm 4 chương, 9 tiết.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU Ở NGOÀI NƯỚC

1.1.1. Các công trình nghiên cứu liên quan đến cán bộ, cán bộ cấp xã

Sullivan, H., Dickinson, H., & Henderson, H. (Eds.) (2021), *The Palgrave handbook of the public servant* [Sổ tay Palgrave về công chức/công vụ], Palgrave Macmillan.

Baimenov, A., & Liverakos, P. (Eds.) (2019), *Public Service Excellence in the 21st Century* (Sự xuất sắc trong dịch vụ công trong thế kỷ XXI), Palgrave Macmillan.

Berman, E. M., Bowman, J. S., West, J. P., & Van Wart, M. (2022), *Human*

Resource Management in Public Service: Paradoxes, Processes, and Problems (Quản trị nhân sự trong dịch vụ công: Những nghịch lý, quy trình và vấn đề), CQ Press (an imprint of Sage Publications, Inc.).

World Bank (2024), *Training for Public Administration and Management in Developing Countries: A Review* (Tổng quan về đào tạo hành chính công và quản lý ở các nước đang phát triển), World Bank Staff Working Papers, Management and Development Series.

Kim, H., & Shim, D. C. (2025), *Unveiling the Link between Organizational Politics and Innovative Work Behavior: Evidence from Local Civil Servants in South Korea* (Làm rõ mối liên hệ giữa chính trị tổ chức và hành vi công việc đổi mới: Bằng chứng từ công chức địa phương ở Hàn Quốc), Public Personnel Management.

Luu Ngọc Oánh (2020), *Bảy năng lực thiết yếu của cán bộ trẻ trong thời đại mới*, NXB Tân Hoa.

Vương Huy (2023), *Tăng cường quản lý toàn diện và giám sát thường xuyên đối với đội ngũ cán bộ*, Thời báo Học tập.

Lữ Minh (2025), *Nghiên cứu tác động của năng lực số đối với năng lực quản trị của cán bộ nông thôn - Phân tích thực chứng dựa trên dữ liệu khảo sát 675 cán bộ thôn*, Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Đại học Vân Nam, số 19, tr.1-9.

Trần Vĩ (2025), *Ba thế hệ cán bộ cấp xã, thị trấn trong quản trị cơ sở*, Ban Công tác xã hội Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, ngày 18-12-2025.

Khởi Giang Đông (2024), *Nghiên cứu giải pháp nâng cao năng lực lãnh đạo số của cán bộ cơ sở trong thời đại mới*, Tạp chí Khoa học Xã hội Tiên phong, số 13(3).

Vương Hồng (2023), *Những khó khăn và giải pháp trong việc đưa tinh thần trách nhiệm của cán bộ cấp xã, thị trấn vào đánh giá thành tích trong bối cảnh mới*, Tạp chí Khoa học Xã hội Tiên phong, số 12 (1), tr.29-35.

Cao Trương (2022), *Giải pháp nâng cao năng lực khảo sát, nghiên cứu của cán bộ cấp xã, thị trấn*, Đề tài nghiên cứu khoa học Trường Đảng Thành ủy Phụ Dương, tỉnh An Huy.

1.1.2. Các công trình nghiên cứu liên quan đến công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã

Hartley, J. (2024), *Public aspects of public manager training, education and development* (Các khía cạnh công trong đào tạo, giáo dục và phát triển công chức), Public Money & Management.

Angaw, K. W., Debela, B. K., Fobé, E., & Brans, M. (2025), *The Impact of Public Administration Education on Individual Policy Capacity of Federal Civil Servants in Ethiopia* (Tác động của giáo dục hành chính công đến năng lực hoạch định chính sách của công chức liên bang ở Ethiopia), Public Administration and Development.

Nhóm biên soạn (2024), *Từ khóa học tập của cán bộ, đảng viên thời đại mới*, Nhà xuất bản (NXB) Sách xây dựng Đảng.

Ban Tổ chức Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc (2023), *Bộ giáo trình học tập và bồi dưỡng cán bộ cơ sở toàn quốc*, NXB Sách xây dựng Đảng.

Dương Văn Đông (2025), *Chế độ giáo dục và đào tạo cán bộ của Đảng Cộng sản Trung Quốc: Tiến trình lịch sử, vai trò và chiến lược đổi mới*, Tạp chí Nghiên cứu và Thực tiễn Khoa học Xã hội, số 1 (9).

Lý Diễm (2024), *Nghiên cứu và đổi mới giáo dục: Vai trò của giảng dạy gắn với thực tiễn cơ sở trong nâng cao chất lượng đào tạo cán bộ tại trường Đảng*, Tạp chí Giáo dục nghiên cứu và đổi mới, số 1(2).

Kỷ Vũ Sa (2021), *Nghiên cứu vấn đề giáo dục tư tưởng chính trị đối với cán bộ, đảng viên cấp xã, thị trấn trong thời kỳ mới*. Nguồn: CNKI.

Phản Văn Chương (2024), *Những vấn đề và giải pháp trong công tác giáo dục tư tưởng chính trị đối với cán bộ xã, thị trấn khu vực Bắc Thiểm Tây*, Tạp chí Tam Giác Châu, số 14.

Vi Cảnh Nguyệt (2026), *Nghiên cứu thực trạng và giải pháp giáo dục tư tưởng chính trị đối với cán bộ xã, thị trấn ở Quảng Tây*, Đại học Tây Nam.

Hè Tiên Xuân (2025), *Nghiên cứu về hiệu quả giáo dục tư tưởng chính trị đối với cán bộ xã, thị trấn trong bối cảnh mới*, Đại học Sư phạm Quý Châu.

1.2. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU Ở VIỆT NAM

1.2.1. Các công trình nghiên cứu liên quan đến cán bộ, cán bộ cấp xã

Mai Đức Ngọc (2008), *Vai trò cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã trong việc giữ vững ổn định chính trị - xã hội ở nông thôn nước ta hiện nay*, NXB Chính trị - Hành chính, Hà Nội.

Nguyễn Thị Hà Chủ biên (2012), *Các kỹ năng cần thiết dành cho cán bộ chính quyền cấp cơ sở*, NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

Cao Khoa Bằng (2013), *Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá thủ đô*, NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

Đoàn Phú Hưng (2018), *Xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở đồng bằng sông Cửu Long hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh*, Luận án tiến sĩ, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.

Cao Văn Thống và Vũ Trọng Lâm (2020), *Đổi mới và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ và công tác cán bộ trong giai đoạn mới*, NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

Phạm Song Hà (Chủ biên) (2021), *Văn hoá ứng xử của cán bộ cấp cơ sở*, NXB Công an nhân dân, Hà Nội.

Nguyễn Tứ Thiên (2023), *Xây dựng đội ngũ cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở đồng bằng sông Cửu Long hiện nay*, NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

Lê Khánh Ly (2023), *Bảo đảm và phát huy sự liêm chính của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý ở Việt Nam hiện nay*, NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

Lê Công Hữu (2024), *Năng lực lãnh đạo của cán bộ chủ chốt cấp huyện ở tỉnh Quảng Bình*, Luận án tiến sĩ, Trường Đại học Vinh, Nghệ An.

Vũ Trọng Lâm (2024), *Chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới*, NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

1.2.2. Các công trình nghiên cứu liên quan đến công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã

Trương Thị Như Yên (2015), *Quản lý đào tạo Cao cấp lý luận chính trị cho cán bộ dân tộc thiểu số tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh trong bối cảnh hiện nay*, Luận án Tiến sĩ, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.

Nguyễn Văn Quyền (2016), *Phát triển năng lực giáo dục chính trị của chính trị viên đại đội trong Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay*, Luận án Tiến sĩ, Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng, Hà Nội.

Nguyễn Khắc Dịu (2016), *Chất lượng đào tạo cao cấp lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý trong giai đoạn hiện nay*, Luận án Tiến sĩ, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.

Lương Trọng Thành, Nguyễn Thị Thanh Nhân (2016), *Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp xã ở Thanh Hóa hiện nay*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

Nguyễn Huy Hoàng (2016), *Bồi dưỡng năng lực công tác quốc phòng - an ninh cho đội ngũ cán bộ chủ chốt xã, phường, thị trấn ở Quân khu 3 hiện nay*, Luận án Tiến sĩ, Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng, Hà Nội.

Trần Thanh Sang (2018), *Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cấp xã ở đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn hiện nay*, Luận án Tiến sĩ, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.

Lê Chí Phương (2018), *Tác động của hoạt động đào tạo, bồi dưỡng tới năng lực quản lý của cán bộ, công chức chính quyền cấp xã: nghiên cứu tại Thành phố Cần Thơ*, Luận án Tiến sĩ, Trường Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội.

Đặng Trường Khắc Tâm (2019), *Quản lý chất lượng đào tạo tại các Học viện Chính trị khu vực theo quan điểm quản lý chất lượng tổng thể (TQM)*, Luận án Tiến sĩ, Trường Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hồ Chí Minh.

Phạm Nguyên Nhung (2020), *Quản lý hoạt động bồi dưỡng lý luận chính trị tại các Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị cấp huyện của thành phố Hà Nội*, Luận án Tiến sĩ, Viện Khoa học giáo dục Việt Nam, Hà Nội.

Nguyễn Thị Lan Anh (2021), *Chất lượng bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã của các Trường Chính trị tỉnh, thành phố khu vực đồng bằng Sông Hồng*, Luận án Tiến sĩ, Học viện Hành chính quốc gia, Hà Nội.

Nguyễn Mạnh Quân (2021), *Thực hiện chính sách đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã ở thành phố Hà Nội*, Luận án Tiến sĩ, Học viện Khoa học xã hội, Hà Nội.

Nguyễn Đăng Quang, Vũ Thanh Sơn (2022), *Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

Nguyễn Trí Hải (2024), *Thực thi chính sách đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp huyện người Khmer vùng Đồng bằng sông Cửu Long*, Luận án Tiến sĩ, Trường Đại học Vinh, Nghệ An.

Nguyễn Thị Thu Huyền (2024), *Quản lý quá trình đào tạo Cao cấp lý luận chính trị theo tiếp cận năng lực tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*, Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.

Trần Ngọc Nhiều (2024), *Giáo dục lý luận chính trị cho cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Quảng Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh*, Luận án Tiến sĩ, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.

1.3. KHÁI QUÁT KẾT QUẢ CỦA CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU LUẬN ÁN KẾ THỪA VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ LUẬN ÁN TẬP TRUNG NGHIÊN CỨU

1.3.1. Khái quát kết quả của các công trình nghiên cứu luận án kế thừa

Tổng quan các công trình nghiên cứu liên quan đến cán bộ cấp xã và công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị (ĐTBD LLCT) cho thấy những kết quả và khoảng trống cụ thể sau:

Thứ nhất, về phương diện lý luận, các công trình đã làm rõ hệ thống khái niệm, vị trí, vai trò của cán bộ cấp xã; khẳng định ĐTBD LLCT là cấu phần quan trọng giúp xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu mới.

Thứ hai, về phương diện thực tiễn, các nghiên cứu chỉ ra những kết quả tích cực (sự quan tâm của cấp ủy, chuẩn hóa trình độ) và nhận diện rõ hạn chế (chất lượng chưa đồng đều, kỹ năng xử lý tình huống yếu, phương pháp giảng dạy nặng về truyền thụ, đánh giá chưa thực chất).

Thứ ba, về phương diện định hướng giải pháp, các công trình đề xuất hệ thống giải pháp như: chuẩn hóa tiêu chuẩn chức danh; đổi mới công tác tuyển chọn; cải tiến nội dung chương trình (tăng tính thực tiễn); đổi mới phương pháp giảng dạy và hoàn thiện cơ chế kiểm tra - đánh giá.

Tuy nhiên, các công trình đã công bố vẫn còn một số khoảng trống: Trước hết, chưa nghiên cứu sâu trong bối cảnh mô hình chính quyền địa phương hai cấp (áp dụng từ 1/7/2025) với sự phân cấp, phân quyền mạnh mẽ cho cấp xã; Bên cạnh đó, chưa có đánh giá thực trạng gắn với bối cảnh sáp nhập địa giới hành chính thành tỉnh Khánh Hòa mới. Luận án xác định nhiệm vụ trọng tâm là hệ thống hóa cơ sở khoa học, đánh giá sâu sắc thực trạng bối cảnh mới nhằm đề xuất các giải pháp chiến lược nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, đáp ứng yêu cầu của mô hình quản trị hiện đại và chiến lược phát triển bền vững của tỉnh Khánh Hòa.

1.3.2. Những vấn đề luận án tập trung nghiên cứu

Trên cơ sở nhận diện những khoảng trống nghiên cứu, có thể thấy đề tài luận án là hướng nghiên cứu mới, không trùng lặp với những công trình nghiên cứu đã được công bố. Nghiên cứu sinh chọn vấn đề này làm đề tài nghiên cứu luận án tiến sĩ, đáp ứng được yêu cầu về lý luận và thực tiễn, gắn liền với chức trách, nhiệm vụ được giao.

Luận án sẽ tập trung giải quyết những vấn đề cơ bản sau đây:

Một là, làm rõ cơ sở lý luận, thực tiễn về công tác ĐTBD LLCT cho cán bộ cấp xã. Làm rõ nội hàm cấp xã trong mô hình chính quyền địa phương hai cấp hiện nay, cán bộ cấp xã, vai trò, trách nhiệm của cán bộ cấp xã. Bên cạnh đó, phân tích rõ nội hàm khái niệm công tác ĐTBD LLCT cho cán bộ cấp xã; xác định rõ nội dung và phương thức của công tác ĐTBD LLCT cho cán bộ cấp xã.

Hai là, phân tích đánh giá một cách khách quan thực trạng công tác ĐTBĐ LLCT cho cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hòa hiện nay. Chú trọng cho việc khảo sát, phân tích để đánh giá thực trạng nội dung và phương thức của công tác ĐTBĐ LLCT cho cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hòa; đề từ đó chỉ ra các thành tựu, hạn chế và nguyên nhân của các thành tựu, hạn chế đó; đồng thời, rút ra kinh nghiệm.

Ba là, dự báo những nhân tố tác động đến công tác ĐTBĐ LLCT cho cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hòa hiện nay, và đề xuất phương hướng và các giải pháp đồng bộ, khả thi nhằm nâng cao hiệu quả công tác đào tạo ĐTBĐ LLCT cho cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hòa trong thời gian tới, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ cấp xã có đủ phẩm chất và năng lực đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ trong bối cảnh mới.

Chương 2

CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ CHO CÁN BỘ CẤP XÃ Ở TỈNH KHÁNH HOÀ – NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

2.1. KHÁI QUÁT VỀ CẤP XÃ VÀ CÁN BỘ CẤP XÃ Ở TỈNH KHÁNH HOÀ HIỆN NAY

2.1.1. Khái quát về điều kiện tự nhiên, kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh của các xã, phường, đặc khu ở tỉnh Khánh Hòa

Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính theo Nghị quyết 1667/NQ-UBTVQH15, tỉnh Khánh Hòa sở hữu không gian phát triển tối ưu với 65 đơn vị cấp xã trải dài từ vùng cao đến hải đảo chiến lược, tạo tiền đề phân bổ nguồn lực hiệu quả. Kinh tế cơ sở chuyển dịch mạnh mẽ sang công nghiệp, kinh tế biển và dịch vụ chất lượng cao, được thúc đẩy bởi cơ chế phân quyền tự chủ của mô hình chính quyền hai cấp. Lĩnh vực văn hóa - xã hội phát triển theo chiều sâu, hài hòa giữa bảo tồn bản sắc và xây dựng nếp sống văn minh, chú trọng an sinh và chuyển đổi số thực chất. Đặc biệt, công tác quốc phòng - an ninh tại các địa bàn trọng yếu như Trường Sa, Cam Ranh luôn được củng cố vững chắc, chủ động ứng phó mọi thách thức để bảo đảm môi trường ổn định cho phát triển.

2.1.2. Cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hòa – Khái niệm, chức trách, nhiệm vụ, vai trò, đặc điểm

2.1.2.1. Khái niệm cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hòa

Khái niệm Cán bộ: Là công dân Việt Nam giữ chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong hệ thống chính trị, hưởng lương ngân sách; có bản chất cốt lõi là tính chức vụ, chuyên môn và trách nhiệm công vụ.

Khái niệm Cán bộ cấp xã: Là hạt nhân nòng cốt của hệ thống chính trị cơ sở trong mô hình chính quyền 02 cấp, trực tiếp hiện thực hóa chủ trương và chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, Nhân dân.

Khái niệm Cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hòa: Là lực lượng được chuẩn hóa năng lực liên thông với HTCT cấp tỉnh, trực tiếp phục vụ trên mọi địa bàn (từ đô thị đến miền núi, hải đảo) và chịu trách nhiệm về sự phát triển toàn diện của địa phương.

2.1.2.2. Chức trách, nhiệm vụ cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hòa

Một là, lãnh đạo, quản lý, toàn diện các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách và tài nguyên trên địa bàn. *Hai là*, gợi ý, đề xuất và tổ chức triển khai đường lối, chính sách, trực tiếp đưa pháp luật vào cuộc sống tại cấp xã. *Ba là*, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và quốc phòng, chủ động giải quyết mâu thuẫn ngay từ cơ sở. *Bốn là*, thực hiện công tác dân vận, xây dựng khối đại đoàn kết và phát huy dân chủ thực chất, giải quyết kịp thời nguyện vọng nhân dân. *Năm là*, tự tu dưỡng đạo đức và nâng cao trình độ chuyên môn, chủ động tự học để đáp ứng yêu cầu chuẩn hóa. *Sáu là*, đẩy mạnh cải cách hành chính và chuyển đổi số, cung ứng dịch vụ công hiệu quả với tinh thần phục vụ chuyên nghiệp.

2.1.2.3. Vai trò của cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hòa

Một là, vai trò "gốc rễ", nền tảng quyết định hiệu lực hệ thống chính trị, là nhân tố trung tâm cụ thể hóa đường lối thành hành động thực tiễn. *Hai là*, vai trò cầu nối hai chiều mật thiết, là "bộ mặt" của chế độ để truyền tải chính sách, phản ánh nguyện vọng và củng cố niềm tin nhân dân. *Ba là*, vai trò nòng cốt tổ chức thực thi pháp luật, chuyển hóa quyết sách thành mệnh lệnh quản lý, đảm bảo kỷ cương và thượng tôn pháp luật. *Bốn là*, vai trò lãnh đạo, định hướng và khơi dậy động lực phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. *Năm là*, vai trò chủ thể xây dựng văn hóa và an ninh trật tự, là hạt nhân đoàn kết giải quyết mâu thuẫn và giữ vững "thế trận lòng dân" ngay từ cơ sở.

2.1.2.4. Đặc điểm của cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hòa

Một là, về quy mô số lượng và cơ cấu giới tính có sự phân bố tương đối hợp lý, bảo đảm thực hiện chức trách, nhiệm vụ của cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hòa. *Hai là*, về độ tuổi, đội ngũ cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hòa đang ở trong giai đoạn độ tuổi chín muồi, sung sức và giàu nhiệt huyết. *Ba là*, cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hòa nhìn chung là có trình độ chuyên môn được đào tạo bài bản. *Bốn là*, về trình độ lý luận chính trị, đội ngũ cán bộ được trang bị vững vàng, đảm bảo bản lĩnh chính trị trong thực thi công vụ. *Năm là*, về cơ cấu dân tộc, đảm bảo tính đại diện và phù hợp với đặc thù đa dạng văn hóa của địa phương.

2.2. ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ CHO CÁN BỘ CẤP XÃ Ở TỈNH KHÁNH HOÀ - KHÁI NIỆM, NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP

2.2.1. Khái niệm đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hòa

Khái niệm đào tạo, bồi dưỡng (ĐTBD): Là quá trình hình thành năng lực chuẩn (đào tạo) và gia cố, cập nhật kiến thức mới (bồi dưỡng) để đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp.

Khái niệm lý luận chính trị (LLCT): Là hệ thống tri thức khoa học về quyền lực và giai cấp, thống nhất biện chứng giữa tính Đảng và tính khoa học để định hướng thực tiễn.

Khái niệm ĐTBD LLCT cho cán bộ xã Khánh Hòa: Là quá trình trang bị nền tảng lý luận và chuẩn hóa năng lực lãnh đạo, bản lĩnh chính trị đáp ứng yêu cầu phát triển đặc thù của tỉnh.

2.2.2. Nội dung đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hoà

2.2.2.1. Nội dung đào tạo lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hoà

Nội dung đào tạo tuân thủ khung chương trình chuẩn và Quy định 57-QĐ/TW, tích hợp 05 khối kiến thức trọng tâm nhằm phát triển toàn diện bản lĩnh và kỹ năng cán bộ. *Một là*, trang bị nền tảng thế giới quan Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và bản lĩnh chính trị. *Hai là*, quán triệt Lịch sử Đảng và hệ thống đường lối, chủ trương gắn với thực tiễn đổi mới. *Ba là*, nghiệp vụ xây dựng Đảng, hệ thống chính trị, công tác dân vận và thực hiện dân chủ cơ sở. *Bốn là*, kỹ năng quản lý hành chính, lãnh đạo và ứng dụng chuyển đổi số trong điều hành. *Năm là*, cập nhật thực tiễn, nghị quyết phát triển tỉnh Khánh Hòa và giải quyết vấn đề địa phương.

2.2.2.2. Nội dung bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hoà

Trên cơ sở bám sát chiến lược phát triển theo Nghị quyết 09-NQ/TW, chương trình bồi dưỡng được thiết kế chuyên sâu theo hướng giảm lý thuyết, tăng cường kỹ năng thực hành và xử lý tình huống. Nội dung tập trung vào năm trụ cột chính: *Một là*, cập nhật chủ trương, cơ chế đặc thù phát triển tỉnh (Nghị quyết 55) và bảo vệ chủ quyền biển đảo. *Hai là*, kỹ năng lãnh đạo, quản lý đô thị và cụ thể hóa nghị quyết vào thực tiễn địa phương. *Ba là*, nghiệp vụ chuyên sâu theo chức danh (Đảng, Chính quyền, Đoàn thể) gắn với văn hóa công vụ. *Bốn là*, rèn luyện đạo đức, kỷ cương hành chính và kỹ năng giải trình, xử lý đơn thư khiếu nại. *Năm là*, kỹ năng thực tiễn xử lý "điểm nóng", giải phóng mặt bằng và ứng phó thiên tai.

2.2.3. Hình thức đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hoà

2.2.3.1. Hình thức đào tạo lý luận chính trị cho cán bộ ở tỉnh Khánh Hoà

Hình thức đào tạo tại Khánh Hòa được đa dạng hóa, linh hoạt thành hai nhóm chính để thích ứng tối ưu với đặc thù địa lý và áp lực công việc. *Một là*, đào tạo tập trung: Gồm *trực tiếp* (tách biệt công việc, rèn kỷ luật) và *trực tuyến* (xóa rào cản địa lý, phù hợp vùng đảo Trường Sa). *Hai là*, đào tạo không tập trung: Gồm *trực tiếp* (vừa làm vừa học, gắn lý luận với thực tiễn) và *trực tuyến* (linh hoạt, chủ động tự học trên nền tảng số).

2.2.3.2. Hình thức bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ ở tỉnh Khánh Hoà

Khác với đào tạo chuẩn hóa văn bằng, hoạt động bồi dưỡng lý luận chính trị tập trung cập nhật kiến thức và kỹ năng theo chuyên đề thông qua hai phương thức chủ đạo. *Một là*, hình thức trực tiếp: Gồm lớp tập huấn, hội nghị báo cáo viên, tọa đàm khoa học và tham quan thực tế về nguồn. *Hai là*, hình thức gián tiếp: Gồm tự nghiên cứu tài liệu, qua báo đài, internet, mạng xã hội và bản tin nội bộ.

2.2.4. Phương pháp đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hoà

Một là, phương pháp thuyết trình gợi mở, nâng tầm nghệ thuật truyền cảm hứng và nêu vấn đề. *Hai là*, phương pháp đàm thoại và đối thoại, tăng cường tương tác đa chiều và tư duy phản biện. *Ba là*, phương pháp thảo luận nhóm, phát huy trí tuệ

tập thể và kỹ năng phối hợp làm việc. *Bốn là*, phương pháp nghiên cứu tình huống, tập trung rèn luyện kỹ năng xử lý vấn đề thực tiễn.

Năm là, phương pháp trực quan và ứng dụng công nghệ số, giúp kiến thức sinh động và khắc sâu.

2.3. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ CHO CÁN BỘ CẤP XÃ Ở TỈNH KHÁNH HOÀ - KHÁI NIỆM, NỘI DUNG, VAI TRÒ

2.3.1. Khái niệm công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hòa

Công tác: Là hoạt động công vụ có tổ chức, kế hoạch và tính mệnh lệnh quản lý chặt chẽ của cả hệ thống chính trị.

Công tác ĐTBĐ LLCT cho cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hòa là tổng thể các hoạt động có tổ chức, có kế hoạch của các chủ thể quản lý (cấp ủy, chính quyền, cơ sở ĐTBĐ) tại địa phương; nhằm trang bị (ĐTBĐ) và cập nhật, nâng cao (bồi dưỡng) hệ thống tri thức lý luận về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật Nhà nước cho đội ngũ cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hòa; qua đó chuẩn hóa năng lực lãnh đạo, bản lĩnh chính trị và kỹ năng vận dụng thực tiễn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị và phát triển kinh tế - xã hội đặc thù của tỉnh Khánh Hòa.

2.3.2. Nội dung công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hòa

2.3.2.1. Xây dựng chủ trương, mục tiêu, chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã

Thứ nhất, bám sát và thể chế hóa Nghị quyết của Đảng, Nhà nước thành nhiệm vụ trọng tâm hàng năm và cả nhiệm kỳ.

Thứ hai, cụ thể hóa chi tiết về đối tượng, số lượng và lộ trình thời gian thực hiện trong kế hoạch.

Thứ ba, cân đối và đảm bảo nguồn lực tài chính, bố trí kinh phí riêng để tránh gián đoạn.

Thứ tư, gắn kết chặt chẽ với quy hoạch cán bộ, đảm bảo đào tạo đúng đối tượng nguồn và tránh lãng phí.

Thứ năm, đảm bảo tính liên thông và phân cấp trách nhiệm rạch ròi giữa các cơ sở đào tạo tỉnh và huyện.

2.3.2.2. Xây dựng tổ chức, bộ máy cán bộ, giảng viên, cơ sở hạ tầng đảm bảo cho hoạt động đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hòa

Thứ nhất, đội ngũ giảng viên và quản lý: Là nhân tố trung tâm, đòi hỏi chuẩn hóa cao về phương pháp và vốn sống thực tiễn.

Thứ hai, cơ sở vật chất và công nghệ số: Là điều kiện tối ưu hóa, kết nối trực tiếp tỉnh - xã và xóa bỏ rào cản địa lý.

Thứ ba, tổ chức bộ máy và cơ chế quản lý: Là thiết chế vận hành khoa học, chuyển sang quản lý trực tiếp để khắc phục bệnh hình thức.

2.3.2.3. Tổ chức thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã

Thứ nhất, tuyển sinh và chiêu sinh đúng đối tượng, khắc phục tình trạng học sai nhu cầu hoặc chông chéo nhiệm vụ.

Thứ hai, lựa chọn và phát triển nội dung sát thực tiễn, cập nhật nghị quyết và các vấn đề đặc thù của địa phương.

Thứ ba, điều phối lịch giảng và giảng viên khoa học, thực hiện cơ chế đặt hàng và phân luồng chuyên môn hợp lý.

Thứ tư, tổ chức dạy - học chặt chẽ, đổi mới kiểm tra đánh giá thực chất và kiên quyết chống bệnh thành tích.

Thứ năm, bảo đảm hậu cần, tài chính minh bạch và thiết lập cơ chế phối hợp quản lý học viên đa chiều.

2.3.2.4. Phối hợp với các tổ chức, cơ quan, đơn vị liên quan đến công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã

Thứ nhất, cơ sở pháp lý và định chế hóa trách nhiệm phối hợp trực tiếp, xác lập vai trò trung tâm điều phối của Trường Chính trị tỉnh và Trung tâm chính trị cấp xã.

Thứ hai, cơ chế vận hành khép kín 3 giai đoạn: Đầu vào (quy hoạch sát nhu cầu) - Quá trình (quản lý chặt chẽ) - Đầu ra (đánh giá gắn với sử dụng).

Thứ ba, phối hợp đảm bảo nguồn lực, chia sẻ tài chính và cơ sở vật chất để tối ưu hóa tài sản công và hiệu quả đào tạo.

2.3.2.5. Kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hòa

** Về kiểm tra, giám sát và đánh giá:*

Thứ nhất, kiểm tra nề nếp thường xuyên, khắc phục triệt để bệnh thành tích và học đối phó.

Thứ hai, đánh giá thực chất năng lực vận dụng thực tiễn thay vì điểm số lý thuyết.

Thứ ba, áp dụng mô hình 4 cấp độ: hài lòng - kiến thức - hành vi - hiệu quả công việc.

Thứ tư, giám sát chặt chẽ việc sử dụng cán bộ sau đào tạo làm thước đo hiệu quả đầu tư.

** Về sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm:*

Thứ nhất, tổng kết định kỳ để rút kinh nghiệm về vai trò lãnh đạo của cấp ủy.

Thứ hai, khen thưởng điển hình và xử lý nghiêm vi phạm quy chế, lãng phí ngân sách.

Thứ ba, kiến nghị điều chỉnh chính sách hỗ trợ kinh phí phù hợp thực tế và quyền lợi người học.

Thứ tư, xây dựng phương hướng giai đoạn mới bám sát mục tiêu trở thành thành phố trực thuộc Trung ương.

2.3.3. Vai trò của công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hòa

Một là, nâng cao bản lĩnh chính trị, rèn luyện đạo đức và kiên định bảo vệ chủ quyền quốc gia.

Hai là, trang bị tư duy khoa học và năng lực lãnh đạo để giải quyết hiệu quả vấn đề thực tiễn.

Ba là, chuẩn hóa đội ngũ, đáp ứng yêu cầu chuyên nghiệp hóa và tạo nguồn quy hoạch cán bộ.

Bốn là, nâng cao kỹ năng dân vận, củng cố mối quan hệ mật thiết và niềm tin của Nhân dân.

Năm là, tạo động lực đổi mới sáng tạo, hiện thực hóa mục tiêu trở thành thành phố trực thuộc Trung ương.

Tiểu kết chương 2

Công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hòa được xác định là nhiệm vụ then chốt để xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh, đòi hỏi sự vận dụng sáng tạo cơ sở lý luận vào thực tiễn đặc thù của địa phương. Nghiên cứu đã làm rõ vị thế nền tảng của cấp xã và vai trò nòng cốt của đội ngũ cán bộ trong bối cảnh mới, từ đó xây dựng nội dung chương trình toàn diện kết hợp giữa kiến thức nền tảng và kỹ năng thực chiến, đa dạng hóa hình thức từ tập trung đến trực tuyến. Quy trình công tác được tổ chức chặt chẽ qua năm khâu liên hoàn: xây dựng kế hoạch, kiện toàn tổ chức bộ máy, tổ chức thực hiện, phối hợp liên ngành và kiểm tra đánh giá. Qua đó, khẳng định vai trò chiến lược của công tác này trong việc nâng cao bản lĩnh chính trị, tư duy khoa học, chuẩn hóa đội ngũ và kỹ năng dân vận, tạo động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội để hiện thực hóa mục tiêu đưa Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương.

Chương 3

CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ CHO CÁN BỘ CẤP XÃ Ở TỈNH KHÁNH HÒA HIỆN NAY – THỰC TRẠNG, NGUYÊN NHÂN VÀ KINH NGHIỆM

3.1. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ CHO CÁN BỘ CẤP XÃ Ở TỈNH KHÁNH HÒA HIỆN NAY

3.1.1. Những thành tựu, ưu điểm

3.1.1.1. Xây dựng mục tiêu, chủ trương, chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng được ban hành một cách kịp thời, đồng bộ, thể hiện tư duy chiến lược, tầm nhìn dài hạn và tính khả thi cao về nguồn lực thực hiện

Việc hoạch định chủ trương, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng tại Khánh Hòa trong nhiệm kỳ 2020-2025 đã thể hiện bước chuyển dịch căn bản từ tư duy quản lý hành chính sang tư duy chiến lược, gắn kết chặt chẽ với lộ trình sáp nhập địa giới hành chính và vận hành mô hình chính quyền hai cấp, cụ thể:

Một là, hệ thống văn bản chỉ đạo đồng bộ, thể chế hóa kịp thời chiến lược sáp nhập và mô hình chính quyền 2 cấp.

Hai là, kế hoạch cân đối toàn diện, ưu tiên tối đa nguồn lực cho cấp xã và hài hòa giữa "hồng" và "chuyên".

Ba là, quy hoạch mạng lưới linh hoạt, chuyển đổi thành 15 trung tâm liên xã để tận dụng cơ sở vật chất và xóa rào cản địa lý.

Bốn là, nguồn lực tài chính vững chắc, chuyển sang cơ chế "đầu tư phát triển" với chính sách hỗ trợ đặc thù cho vùng khó.

3.1.1.2. Công tác xây dựng tổ chức, bộ máy cán bộ, giảng viên, cơ sở hạ tầng đảm bảo cho hoạt động đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hòa được quan tâm đầu tư đồng bộ

Công tác xây dựng tiềm lực cho hoạt động ĐTBĐ LLCT đã có bước chuyển biến về chất qua ba trụ cột chính:

Một là, tổ chức bộ máy và đội ngũ giảng viên được kiện toàn tinh gọn, chuẩn hóa sát với mô hình chính quyền 02 cấp.

Hai là, cơ sở hạ tầng kỹ thuật được nâng cấp, hiện đại hóa và ưu tiên nguồn lực cho chuyển đổi số.

Ba là, mạng lưới cơ sở đào tạo được quy hoạch lại hợp lý, đảm bảo liên kết vùng và tận dụng hiệu quả tài sản công.

3.1.1.3. Công tác tổ chức thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ xã ở tỉnh Khánh Hòa được triển khai quyết liệt, linh hoạt, thích ứng tốt với bối cảnh mới và đổi mới mạnh mẽ về nội dung, phương pháp.

Công tác tổ chức thực hiện được triển khai quyết liệt, linh hoạt và đổi mới mạnh mẽ qua bốn dấu ấn đột phá:

Một là, tiên phong chuyển đổi số và áp dụng phương thức đào tạo hỗn hợp, kết nối trực tuyến đến đặc khu Trường Sa để xóa rào cản địa lý.

Hai là, nội dung chương trình ĐTBĐ LLCT thể hiện sự kết hợp hài hòa giữa việc đảm bảo tính thống nhất của khung chương trình chuẩn và sự linh hoạt trong vận dụng gắn với đặc thù từng địa phương.

Ba là, đầu tư cơ sở vật chất hiện đại, chuẩn hóa hạ tầng số và thư viện điện tử tạo môi trường sư phạm mẫu mực.

3.1.1.4. Phối hợp với các tổ chức, cơ quan, đơn vị liên quan đến công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã được thực hiện chặt chẽ, đồng bộ, tạo nên sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị

Công tác phối hợp liên ngành đã tạo nên sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị thông qua bốn cơ chế liên kết chặt chẽ:

Một là, thể chế hóa bằng văn bản pháp lý, chuyển từ quan hệ hành chính sang đối tác chiến lược để ổn định bộ máy ngay sau sáp nhập.

Hai là, phối hợp rà soát nhu cầu theo vị trí việc làm, ưu tiên phân bổ nguồn lực chính xác cho vùng khó khăn và dân tộc thiểu số.

Ba là, vận hành mô hình "3 nhà", liên kết với các sở ngành chuyên môn để đa dạng hóa nội dung và trang bị kỹ năng thực tiễn.

Bốn là, đồng bộ hóa giữa đánh giá và sử dụng sau đào tạo, thực hiện nguyên tắc "học đi đôi với hành" để tạo động lực phấn đấu.

3.1.1.5. Công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá chất lượng được thực hiện nghiêm túc, quyết liệt, thiết lập kỷ cương trong đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị và tiên phong áp dụng các mô hình đánh giá hiệu quả sau đào tạo, bồi dưỡng

Công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá chất lượng được siết chặt kỷ cương, thể hiện qua các khía cạnh sau:

Một là, thể chế hóa quy chế phối hợp "ba bên", xóa bỏ tình trạng khoán trắng trong quản lý.

Hai là, thanh tra đột xuất và xử lý nghiêm minh vi phạm "không vùng cấm" để thiết lập kỷ cương.

Ba là, đổi mới đánh giá từ "kiểm tra trí nhớ" sang "năng lực tư duy" và xử lý tình huống.

Bốn là, tiên phong đánh giá hiệu quả sau đào tạo qua chuyển biến hành vi và sự hài lòng của dân.

Đồng thời, công tác sơ kết, tổng kết được nâng tầm quản trị chiến lược với các bước tiến mới:

Một là, số hóa hệ thống báo cáo, đảm bảo dữ liệu đầu vào tin cậy cho các quyết sách vĩ mô.

Hai là, biến hội nghị tổng kết thành diễn đàn đối thoại chính sách thực chất để nhận diện đúng thực trạng.

Ba là, vận dụng kết quả để điều chỉnh chính sách kịp thời, điển hình là mô hình 15 trung tâm cấp xã.

Bốn là, công khai minh bạch kết quả và kinh phí để xã hội giám sát, tạo động lực thi đua.

3.1.2. Những hạn chế, khuyết điểm

3.1.2.1. Công tác xây dựng và triển khai chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị còn có lúc, có nơi thiếu tính đồng bộ, cơ cấu nội dung đào tạo bồi dưỡng chưa hợp lý, nguồn lực thực hiện còn phân tán và chưa tương xứng

Công tác xây dựng và triển khai kế hoạch còn tồn tại các bất cập mang tính hệ thống:

Một là, mất cân đối nghiêm trọng về cơ cấu nội dung của kế hoạch ĐTBĐ: Nặng về bằng cấp lý luận để phục vụ quy hoạch, nhẹ về kỹ năng thực hành.

Hai là, thiếu đồng bộ trong quy hoạch mạng lưới và hạ tầng sau sáp nhập: Tạo sự chênh lệch lớn về điều kiện học tập giữa vùng đô thị và vùng khó khăn, mới sáp nhập.

Ba là, chính sách hỗ trợ tài chính lạc hậu: Định mức chi thấp so với trượt giá thị trường, tạo gánh nặng tài chính và triệt tiêu động lực học tập.

3.1.2.2. Công tác xây dựng tổ chức, bộ máy cán bộ, giảng viên, cơ sở hạ tầng đảm bảo cho hoạt động tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã còn có nơi chưa đáp ứng

Công tác xây dựng tiềm lực cho hoạt động ĐTBĐ vẫn còn tồn tại những điểm nghẽn qua ba khía cạnh:

Một là, chất lượng giảng viên chênh lệch lớn giữa các vùng miền và kỹ năng sư phạm số.

Hai là, cơ sở hạ tầng tại các địa bàn sau sáp nhập còn chắp vá, thiếu đồng bộ về hạ tầng số và không gian tự học.

Ba là, bộ máy quản lý cơ sở còn lúng túng trong vận hành mô hình "chính quyền 02 cấp" và ổn định nhân sự dôi dư.

3.1.2.3. Tổ chức thực hiện chương trình, nội dung và phương pháp đào tạo, bồi dưỡng chậm đổi mới, vẫn còn tình trạng nặng lý thuyết, chưa theo kịp thực tiễn sinh động và yêu cầu của kỷ nguyên mới

Công tác tổ chức thực hiện chương trình và phương pháp còn bộc lộ ba tồn tại chủ yếu:

Một là, nội dung "lệch pha" nghiêm trọng, nặng về khung lý thuyết nhưng thiếu hụt kỹ năng xử lý "điểm nóng" và công nghệ số.

Hai là, phương pháp giảng dạy chậm đổi mới, chủ yếu "độc thoại" truyền thống, chưa khơi dậy được tư duy phản biện.

Ba là, chất lượng đào tạo trực tuyến còn hình thức, bị rào cản bởi hạ tầng kỹ thuật và ý thức tự giác chưa cao.

3.1.2.4. Sự phối hợp với các tổ chức, cơ quan, đơn vị liên quan đến công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã còn mang tính hình thức, thiếu chiều sâu và chưa tạo được cơ chế ràng buộc trách nhiệm rõ ràng

Sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị còn mang tính hình thức, bộc lộ qua các bất cập chủ yếu sau:

Một là, quản lý học viên lỏng lẻo, còn tình trạng "khoán trắng" cho nhà trường và thiếu giám sát hai chiều.

Hai là, xây dựng nội dung mang tính "một chiều", xa rời nhu cầu đặc thù và các vấn đề "nóng" tại cơ sở.

Ba là, chia sẻ nguồn lực còn cục bộ, vướng mắc cơ chế tài sản công gây lãng phí tiềm năng cơ sở vật chất.

3.1.2.5. Công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm ở một số nơi vẫn chưa thực sự chặt chẽ; ý thức tự giác học tập của một bộ phận cán bộ chưa cao, còn chạy theo thành tích và chưa nghiêm túc trong học tập

Công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá chất lượng còn bộc lộ những hạn chế đáng lo ngại:

Một là, kỷ cương nề nếp chưa nghiêm, còn tình trạng nể nang, học thay và vắng mặt không lý do.

Hai là, ý thức tự giác kém, còn tư duy đối phó, chạy theo bằng cấp ("học trắng men").

Ba là, thi cử, đánh giá nặng "bệnh thành tích", điểm số không phản ánh đúng thực lực.

Bốn là, cơ chế tài chính bao cấp thiếu ràng buộc trách nhiệm, gây tâm lý ỷ lại và lãng phí ngân sách.

Công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá, rút kinh nghiệm sau ĐTBĐ LLCT còn bỏ ngõ; chưa có cơ chế sàng lọc:

Một là, thiếu hoàn toàn cơ chế "hậu kiểm", chưa đo lường được sự chuyển biến hành vi và mức độ hài lòng của dân.

Hai là, bằng cấp chưa là thước đo thực chất, cơ chế sử dụng nặng hình thức, tạo kẽ hở cho "học giả, bằng thật".

Ba là, thiếu sự liên thông và bộ chỉ số KPI định lượng để đánh giá lại năng lực, chưa có chế tài "sàng lọc ngược".

3.2. NGUYÊN NHÂN VÀ MỘT SỐ KINH NGHIỆM TRONG CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ CHO CÁN BỘ CẤP XÃ Ở TỈNH KHÁNH HÒA HIỆN NAY

3.2.1. Nguyên nhân

3.2.1.1. Nguyên nhân của ưu điểm

Những thành tựu đạt được là kết quả cộng hưởng của 05 nhóm nguyên nhân cơ bản:

Thứ nhất, sự quan tâm, chỉ đạo quyết liệt, xuyên suốt và có tầm nhìn chiến lược của Trung ương, trực tiếp là Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh Khánh Hòa đối với công tác cán bộ nói chung và công tác giáo dục lý luận chính trị nói riêng.

Thứ hai, sự nỗ lực đổi mới, sáng tạo, linh hoạt và thích ứng nhanh của hệ thống các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, trọng tâm là Trường Chính trị tỉnh và các Trung tâm chính trị cấp xã.

Thứ ba, sự phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng và trách nhiệm giữa các cơ quan chức năng như Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Sở Nội vụ với các cấp ủy địa phương.

Thứ tư, ý thức tự giác, tinh thần cầu thị và truyền thống hiếu học của đa số cán bộ cấp xã tại tỉnh Khánh Hòa hiện nay.

Thứ năm, sự tác động tích cực của bối cảnh kinh tế - xã hội ổn định và hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng số hiện đại của tỉnh Khánh Hòa hiện nay.

3.2.1.2. Nguyên nhân của hạn chế

Thứ nhất, tác động cộng hưởng của quá trình sáp nhập đơn vị hành chính theo các Nghị quyết của Trung ương và sự biến động lớn về tổ chức bộ máy trong giai đoạn chuyển đổi.

Thứ hai, nhận thức của một số cấp ủy, chính quyền cơ sở về vai trò của ĐTBĐ LLCT chưa thực sự đầy đủ, dẫn đến việc cử cán bộ đi học còn nặng về mục tiêu hoàn thiện tiêu chuẩn chức danh.

Thứ ba, hệ thống chính sách về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cấp xã có lúc chưa thay đổi kịp so với thực tế, dẫn đến sự thiếu thống nhất trong việc triển khai các quy định tại địa phương.

Thứ tư, tính cập nhật và sự tương thích với thực tiễn trong nội dung, phương pháp giảng dạy tại các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng còn những hạn chế nhất định.

Thứ năm, kỷ cương trong quản lý học viên còn lỏng lẻo; công tác xử lý vi phạm chưa thực sự nghiêm minh, thiếu tính răn đe và chưa gắn kết quả đào tạo với việc bố trí cán bộ.

3.2.2. Một số kinh nghiệm trong công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hòa hiện nay

Một là, nhận thức đúng đắn và trách nhiệm nêu gương của cấp ủy, nhất là người đứng đầu, là nhân tố quyết định sự thành bại và tính thực chất của công tác đào tạo.

Hai là, tính khoa học trong dự báo nhu cầu và sự gắn kết hữu cơ với quy hoạch cán bộ là tiền đề để tối ưu hóa nguồn lực đào tạo.

Ba là, sự tương thích giữa nội dung giảng dạy với đặc thù địa phương và phương pháp tiếp cận lấy người học làm trung tâm là chìa khóa để hiện thực hóa lý luận.

Bốn là, chất lượng đội ngũ giảng viên "vừa hồng, vừa chuyên" và cơ chế huy động lãnh đạo thực tiễn tham gia giảng dạy tạo nên sức thuyết phục và tính lan tỏa của tri thức.

Năm là, sự nghiêm minh trong kỷ cương học đường gắn liền với chính sách đãi ngộ thỏa đáng và cơ chế "hậu kiểm" là động lực thúc đẩy tinh thần tự giác học tập.

Tiểu kết chương 3

Kết quả nghiên cứu đã đánh giá toàn diện thực trạng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã tại Khánh Hòa trong bối cảnh sáp nhập năm 2025, ghi nhận những bước tiến chiến lược trong việc chủ động rà soát nhu cầu, ban hành văn bản chỉ đạo đồng bộ và đổi mới phương thức đào tạo hỗn hợp thích ứng với địa bàn mới. Tuy nhiên, thực tiễn vẫn còn những điểm nghẽn khi nội dung chương trình cần cân đối hài hòa hơn giữa lý luận và thực tiễn, phương pháp chậm đổi mới và thiếu vắng cơ chế đánh giá hiệu quả sau đào tạo; từ đó, luận án rút ra năm bài học kinh nghiệm then chốt về nhận thức, quy hoạch, nội dung, giảng viên và kỷ cương làm cơ sở thực tiễn vững chắc để đề xuất hệ thống giải pháp đột phá trong phần tiếp theo.

Chương 4

PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ CHO CÁN BỘ CẤP XÃ Ở TỈNH KHÁNH HÒA THỜI GIAN TỚI

4.1. DỰ BÁO NHỮNG YẾU TỐ THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN TÁC ĐỘNG VÀ PHƯƠNG HƯỚNG TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ CHO CÁN BỘ CẤP XÃ Ở TỈNH KHÁNH HÒA THỜI GIAN TỚI

4.1.1. Những yếu tố thuận lợi, khó khăn tác động đến công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hòa thời gian tới

4.1.1.1. Những yếu tố thuận lợi

Một là, sự quan tâm, chỉ đạo sát sao và định hướng chiến lược từ Trung ương, cùng hệ thống thể chế và quy định mới về phân cấp đào tạo, tiêu chuẩn chức danh tạo hành lang chính trị pháp lý đồng bộ, minh bạch cho công tác ĐTBĐ LLCT.

Hai là, mô hình chính quyền 02 cấp tinh gọn (từ 01/7/2025), giúp tỉnh chỉ đạo trực tiếp và tập trung nguồn lực đào tạo cho cấp xã.

Ba là, khát vọng phát triển đưa Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương theo Nghị quyết 09-NQ/TW của Bộ Chính trị tác động tích cực của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và công cuộc chuyển đổi số mạnh mẽ tại tỉnh Khánh Hòa.

Bốn là, tác động tích cực của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và công cuộc chuyển đổi số mạnh mẽ tại tỉnh Khánh Hòa.

Năm là, xu thế hội nhập và phát triển kinh tế biển sôi động là "trường học lớn" để cán bộ cập nhật tư duy quản trị hiện đại.

4.1.1.2. Những yếu tố khó khăn

Một là, áp lực quá tải từ mô hình chính quyền 2 cấp, gây khó khăn bố trí thời gian và nảy sinh tâm lý học đối phó, thiếu thực chất.

Hai là, thách thức trong việc đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe về chức danh lãnh đạo, quản lý theo quy định tại Nghị định 334/2025/NĐ-CP.

Ba là, khó khăn trong việc thống nhất quy trình và nội dung bồi dưỡng khi thực hiện phân cấp mạnh mẽ theo Quy định 350-QĐ/TW.

Bốn là, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, tác động trực tiếp đến tư tưởng và bản lĩnh của cán bộ cấp xã.

Năm là, sự tác động của mặt trái cơ chế thị trường và quá trình chuyển đổi số tạo ra những thách thức lớn về đạo đức công vụ và năng lực thích ứng của đội ngũ cán bộ.

4.1.2. Phương hướng tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hòa thời gian tới

***Phương hướng chung**

Khánh Hòa tập trung hiện thực hóa mục tiêu trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030 dựa trên sự chuyển đổi toàn diện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ từ tư duy theo chỉ tiêu sang đáp ứng vị trí việc làm và năng lực thực tiễn. Vận hành mô hình chính quyền hai cấp từ tháng 7/2025 đòi hỏi sự đổi mới căn bản nội dung, chương trình giáo dục theo hướng khoa học, hiện đại, gắn chặt lý luận với kỹ năng xử lý tình huống thực tế. Sự chuẩn hóa đội ngũ đạt chuẩn 100% trước khi bổ nhiệm trở thành khâu đột phá chiến lược, xây dựng lớp cán bộ đủ phẩm chất và uy tín, đảm bảo khả năng chủ động giải quyết các điểm nóng phức tạp về đất đai, an ninh trật tự ngay từ cơ sở.

*** Phương hướng cụ thể:**

Một là, chuẩn hóa, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo hướng mở, linh hoạt, gắn chặt thực tiễn địa phương và năng lực hoạch định chính sách thay vì thừa hành thụ động. *Hai là*, đẩy mạnh chuyển đổi số, hiện đại hóa hạ tầng cùng phương thức quản lý, xây dựng hệ sinh thái giáo dục lý luận chính trị số kết nối dữ liệu cán bộ đồng bộ. *Ba là*, xây dựng đội ngũ giảng viên, báo cáo viên thực thụ là chuyên gia đầu ngành, am hiểu sâu sắc thực tế cơ sở thông qua nghiên cứu, khảo sát thực địa thường xuyên. *Bốn là*, gắn kết chặt chẽ công tác đào tạo, bồi dưỡng với quy hoạch, bố trí, luân chuyển cán bộ, lấy tiêu chuẩn trình độ làm căn cứ bắt buộc khi bổ nhiệm. *Năm là*, tăng cường kiểm tra, giám sát, tổng kết thực tiễn nhằm kịp thời điều chỉnh giải pháp quản lý, lấy hiệu quả giải quyết công việc làm thước đo chất lượng chính xác nhất.

4.2. NHỮNG GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ CHO CÁN BỘ CẤP XÃ Ở TỈNH KHÁNH HÒA THỜI GIAN TỚI

4.2.1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp và đội ngũ cán bộ, đảng viên về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã

Nhằm chuyển biến căn bản về nhận thức và khắc phục tình trạng học hình thức, đối phó, cần tập trung thực hiện đồng bộ 05 nội dung trọng tâm:

Một là, làm rõ và thống nhất nội dung nâng cao nhận thức về bản chất, vai trò của lý luận chính trị trong giai đoạn mới.

Hai là, tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và cấp ủy, chính quyền cấp xã đối với công tác đào tạo, bồi dưỡng tại cơ sở.

Ba là, đề cao trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền từ cấp tỉnh đến cấp xã trong công tác ĐTBĐ LLCT.

Bốn là, gắn chặt nhận thức về ĐTBĐ LLCT với công tác quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển và chế độ chính sách, tạo động lực vật chất và tinh thần cho người học.

Năm là, đấu tranh phê phán các biểu hiện "lười học", "ngại học", "học đối phó", chấn chỉnh kỷ cương học đường để xây dựng thái độ học tập nghiêm túc.

Sáu là, thống nhất nhận thức về mô hình tổ chức và cơ chế vận hành mới trong bối cảnh sắp xếp đơn vị hành chính và chính quyền địa phương.

**Các phương pháp, hình thức và phương tiện phục vụ nâng cao nhận thức, trách nhiệm của hệ thống chính trị đối với công tác ĐTBĐ LLCT:*

Một là, đa dạng hóa các phương pháp giáo dục thuyết phục kết hợp với nhận diện nguy cơ nhằm chuyển biến căn bản tư duy về vai trò của lý luận chính trị.

Hai là, đổi mới và mở rộng các hình thức sinh hoạt chính trị sâu rộng gắn với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và sắp xếp đơn vị hành chính.

Ba là, tận dụng tối đa hệ thống phương tiện truyền thông hiện đại và hạ tầng số để lan tỏa giá trị của công tác ĐTBĐ LLCT

Bốn là, xác lập cơ chế ràng buộc trách nhiệm và động lực vật chất - tinh thần thông qua các biện pháp quản trị nhân sự công thực chất.

4.2.2. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền cấp trên đối với công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã

Với mục tiêu tăng cường vai trò lãnh đạo và tháo gỡ "điểm nghẽn" cơ chế chỉ đạo trong bối cảnh mới, cần tập trung thực hiện các nội dung sau:

Một là, cá thể hóa trách nhiệm và nêu gương của người đứng đầu, đưa kết quả đào tạo thành "tiêu chí cứng" để đánh giá thi đua và bổ nhiệm.

Hai là, hoàn thiện thể chế và ban hành quy chế phối hợp "5 rõ" trong mô hình chính quyền 2 cấp, chuẩn hóa tiêu chuẩn chức danh để cử đi học.

Ba là, cân đối tỷ lệ đào tạo, quy định bắt buộc học tập trung đối với cán bộ chủ chốt và có cơ chế bố trí người làm thay.

Bốn là, ưu tiên nguồn lực tài chính, đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất và ban hành chính sách hỗ trợ đặc thù cho cán bộ không chuyên trách.

Năm là, đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý dữ liệu và tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ kỷ cương, chất lượng sau đào tạo.

4.2.3. Đổi mới nội dung, chương trình, hình thức, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã theo hướng thiết thực, sát yêu cầu thực tiễn bối cảnh chuyển đổi số; gắn công tác đào tạo, bồi dưỡng với quy hoạch và sử dụng cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hoà

Để khắc phục tình trạng lý luận xa rời thực tiễn và tạo động lực học tập thực chất, cần tập trung thực hiện 05 giải pháp đột phá:

Một là, rà soát, cấu trúc lại chương trình theo hướng tăng cường hàm lượng thực tiễn, thành lập Hội đồng biên soạn cập nhật các tình huống quản lý đặc thù.

Hai là, tiếp tục hoàn thiện và cập nhật nội dung đào tạo theo hướng trọng tâm, sát thực tiễn cơ sở.

Ba là, đẩy mạnh đổi mới phương pháp đào tạo theo hướng tương tác tích cực và rèn luyện thực tế.

Bốn là, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, xây dựng môi trường học tập trực tuyến hiện đại, thông suốt.

Năm là, hoàn thiện cơ chế đánh giá sau ĐTBD LLCT, lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ làm tiêu chuẩn định lượng.

Sáu là, đổi mới phương pháp lấy người học làm trung tâm, tăng cường thời lượng thảo luận nhóm và xử lý tình huống thực tế.

4.2.4. Nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, báo cáo viên làm nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã

4.2.4.1. Nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, báo cáo viên

Trước yêu cầu chuẩn hóa đội ngũ "người thầy" và khắc phục tình trạng thiếu thực tiễn trong bối cảnh mới, cần tập trung thực hiện các giải pháp sau:

Một là, rà soát, tinh gọn giảng viên chuyên trách, ban hành Đề án "Thu hút nhân tài" và đặt lộ trình chuẩn hóa trình độ thạc sĩ.

Hai là, đổi mới phương pháp sư phạm số, tập huấn kỹ năng tương tác và đánh giá năng lực giảng viên qua dự giờ đột xuất.

Ba là, thực hiện chế độ "đi thực tế" bắt buộc có sản phẩm đầu ra cụ thể để khắc phục triệt để bệnh "lý thuyết suông".

Bốn là, cơ cấu lại đội ngũ kiêm nhiệm theo nguyên tắc "quý hồ tinh", giảm tải áp lực và bồi dưỡng kỹ năng cho Bí thư cấp ủy.

Năm là, hoàn thiện chính sách đãi ngộ, khẩn trương ban hành quy định mức chi đặc thù để giữ chân người tài.

4.2.4.2. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý

Nhằm kiến tạo đội ngũ "kiến trúc sư" chuyên nghiệp, xóa bỏ tư duy hành chính sự vụ và đáp ứng mô hình chính quyền mới, cần ưu tiên thực hiện:

Một là, chuẩn hóa tiêu chuẩn cán bộ quản lý, ưu tiên người am hiểu lý luận và đã qua thực tiễn cơ sở để tránh tham mưu xa rời thực tế.

Hai là, bồi dưỡng năng lực "quản trị số" và phân tích dữ liệu dự báo, hướng tới số hóa toàn diện quy trình quản lý vào năm 2030.

Ba là, siết chặt kỷ cương và đạo đức công vụ, xử lý nghiêm tiêu cực trong xếp lớp, cấp bằng để đảm bảo môi trường giáo dục trong sạch.

4.2.5. Phát huy ý thức tự giác trong học tập, tự rèn luyện, bồi dưỡng của đội ngũ cán bộ cấp xã

Để chấn chỉnh thái độ học tập mang tính hình thức và xây dựng động lực nội sinh bền vững cho cán bộ cấp xã, cần tập trung thực hiện đồng bộ các nhóm giải pháp sau:

Một là, giáo dục chính trị tư tưởng sâu rộng, ban hành nghị quyết chuyên đề về tự học gắn với cam kết tu dưỡng và xây dựng văn hóa đọc tại công sở.

Hai là, xây dựng bộ tiêu chí KPI định lượng về kết quả tự học, áp dụng công nghệ điểm danh tự động và biến kết quả học tập thành tiêu chí bắt buộc để xếp loại cuối năm.

Ba là, phát huy vai trò nêu gương của người đứng đầu, quy định lãnh đạo xã phải trực tiếp soạn bài, giảng nghị quyết và trực tiếp kèm cặp phương pháp học cho cán bộ trẻ.

Bốn là, cung cấp công cụ hiện đại, xây dựng cổng thông tin bồi dưỡng lý luận với kho học liệu số và các khóa học ngắn gọn phù hợp quỹ thời gian của cán bộ cơ sở.

Năm là, thiết lập cơ chế thi đua, khen thưởng đột xuất, ưu tiên nâng lương và thăng tiến cho những tấm gương tự học tiêu biểu để tạo sức lan tỏa.

4.2.6. Bảo đảm kinh phí và cơ sở vật chất phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã trong bối cảnh chuyển đổi số

Tháo gỡ các bất cập về hạ tầng và cơ chế tài chính, bảo đảm điều kiện tiên quyết cho chuyển đổi số đòi hỏi thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ:

Một là, ưu tiên vốn đầu tư công trung hạn hiện đại hóa hạ tầng, xây dựng mô hình phòng học thông minh kết nối trực tuyến đến các xã đảo, vùng sâu.

Hai là, khẩn trương ban hành nghị quyết mới về chế độ chi đặc thù, tăng định mức hỗ trợ cho cán bộ không chuyên trách và thù lao giảng dạy trực tuyến tương xứng trượt giá.

Ba là, đa dạng hóa nguồn lực theo phương châm Nhà nước và Nhân dân cùng làm, đẩy mạnh xã hội hóa trang bị phương tiện và thuê hạ tầng công nghệ từ doanh nghiệp.

Bốn là, vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu số tích hợp với dữ liệu dân cư quản lý chặt chẽ kinh phí, tránh trùng lặp đối tượng đào tạo và minh bạch hóa tài chính.

Năm là, thành lập bộ phận kỹ thuật chuyên trách, trích lập quỹ bảo trì thường xuyên và chuẩn hóa quy trình vận hành bảo đảm tính bền vững của tài sản công.

4.2.7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, chú trọng hoạt động sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm trong công đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã

Để tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và nâng cao chất lượng sơ kết, tổng kết trong công tác ĐTBĐ LLCT cho cán bộ cấp xã, cần tập trung thực hiện các nội dung đột phá sau:

Một là, thiết lập cơ chế kiểm tra liên ngành "nhiều tầng, nhiều lớp", chuyển sang kiểm tra đột xuất tại lớp học và quy định trách nhiệm liên đới của người đứng đầu đơn vị cử đi học.

Hai là, chú trọng công tác hậu kiểm sau 6-12 tháng, đánh giá năng lực vận dụng thực tiễn làm căn cứ quy hoạch, bổ nhiệm và sàng lọc cán bộ không đạt yêu cầu.

Ba là, duy trì nề nếp sơ kết, tổng kết định kỳ để đối thoại tháo gỡ vướng mắc, kịp thời phát hiện giảng viên yếu kém và nhân rộng các mô hình học tập hiệu quả.

Bốn là, đổi mới hội nghị sơ kết thành diễn đàn khoa học hiến kế, tập trung 70% thời lượng thảo luận các "điểm nghẽn" và giải quyết kiến nghị ngay tại hội nghị.

Năm là, phát huy vai trò giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc và nhân dân thông qua công khai danh sách đi học và tiếp nhận phản ánh về thái độ phục vụ sau đào tạo.

Tiểu kết chương 4

Công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã tại Khánh Hòa giữ vai trò trung tâm trong xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh. Trước những thuận lợi từ chủ trương lớn và áp lực từ quá trình sắp xếp bộ máy cũng như yêu cầu chuyển đổi số, tinh cần chuyển dịch mạnh mẽ sang phương thức đào tạo, bồi dưỡng theo vị trí việc làm và năng lực thực tế. Phương hướng chủ đạo tập trung vào nâng cao nhận thức, tăng cường lãnh đạo cấp trên, làm mới nội dung chương trình gắn với quy hoạch và chuẩn hóa đội ngũ giảng viên. Đồng thời, khơi dậy tinh thần tự học, bảo đảm nguồn lực tài chính, hạ tầng công nghệ và siết chặt kỷ luật qua kiểm tra, giám sát giúp tạo bước đột phá về chất lượng cán bộ trong tình hình mới.

KẾT LUẬN

Đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã đóng vai trò nền tảng, quyết định hiệu quả hoạt động của chính quyền cơ sở và niềm tin của nhân dân. Luận án khẳng định tính đặc thù của Khánh Hòa với vị trí chiến lược biển đảo, đòi hỏi sự linh hoạt trong trang bị thể giới quan và năng lực quản trị phù hợp thực tiễn. Giai đoạn 2015-2025 ghi nhận những bước tiến lớn về tư duy lãnh đạo, đồng bộ hóa văn bản và hiện đại hóa cơ sở vật chất, giúp tỷ lệ cán bộ đạt chuẩn tăng cao. Tuy nhiên, chất lượng thực tế đôi khi chưa đồng đều, còn hiện tượng học tập hình thức và nội dung giảng dạy chậm cập nhật kiến thức mới. Những hạn chế này bắt nguồn từ nhận thức chưa đầy đủ của một số cấp ủy cùng áp lực tinh giản bộ máy và chính sách đãi ngộ chưa tương xứng. Nhằm thực hiện mục tiêu phát triển thành phố trực thuộc Trung ương, hệ thống giải pháp đề xuất tập trung chuyển đổi sang đào tạo, bồi dưỡng theo vị trí việc làm và năng lực thực hành. Ưu tiên hàng đầu bao gồm cải thiện cơ chế hỗ trợ, hiện đại hóa phương thức giảng dạy số và siết chặt kỷ luật học đường gắn với đánh giá hiệu quả sau khóa học. Kết quả đào tạo, bồi dưỡng phải trở thành căn cứ bắt buộc trong quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ, đảm bảo mỗi cá nhân đủ bản lĩnh và năng lực xử lý các vấn đề phức tạp tại địa phương.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN TỚI ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1. (2023), Một số giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Khánh Hòa. *Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông*, số 1-2023.
2. (2024), Nâng cao vai trò của công tác đào tạo bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ đảng viên thuộc ban thường vụ huyện ủy thực tiễn từ tỉnh Khánh Hòa. *Tạp chí Quản lý nhà nước điện tử*, ngày 21/5/2024.
3. (2024), Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện tại Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa. *Tạp chí Sinh hoạt lý luận*, số 8-2024.
4. (2025), Giải pháp nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ, công chức cấp xã tại tỉnh Khánh Hòa hiện nay. *Tạp chí Quản lý nhà nước điện tử*, ngày 30/12/2025.
5. (2026), Nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã ở tỉnh Khánh Hòa hiện nay. *Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông điện tử*, ngày 22/01/2026.
6. (2026), Tăng cường sự lãnh đạo của Tỉnh ủy Khánh Hòa trong công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ cấp xã hiện nay. *Tạp chí Tổ chức nhà nước và Lao động*, số 1-2026.